

Số: 107/2026/QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 29 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Quy định về quản lý đại lý Internet và điểm truy nhập Internet công cộng không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ Quy định quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

Căn cứ Nghị định số 137/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 395/TTr-SVHTTDL ngày 20/5/2026 về dự thảo Quyết định Quy định về quản lý đại lý Internet và điểm truy nhập Internet công cộng không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử, Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Cà Mau;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định về quản lý đại lý Internet và điểm truy nhập Internet công cộng không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này quy định về quản lý đại lý Internet và điểm truy nhập Internet công cộng không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

2. Các nội dung khác thực hiện theo Nghị định số 147/2024/NĐ-CP về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng (sau đây gọi tắt là Nghị định số 147/2024/NĐ-CP) và các văn bản liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet, chủ đại lý Internet, chủ điểm truy nhập Internet công cộng không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử, chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh.

2. Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ Internet, trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Thời gian hoạt động đại lý Internet và điểm truy nhập Internet công cộng không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử

1. Đại lý Internet và điểm truy nhập Internet công cộng không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên địa bàn tỉnh không được hoạt động từ 22 giờ đêm đến 07 giờ sáng hôm sau.

2. Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tuân thủ thời gian theo khoản 8 Điều 68 Nghị định số 147/2024/NĐ-CP.

3. Trường hợp cần thiết nhằm bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội hoặc phòng, chống dịch bệnh, cơ quan nhà nước có thẩm quyền được quyết định điều chỉnh thời gian hoạt động theo quy định pháp luật.

Điều 4. Thẩm quyền cấp và quản lý Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

Ủy ban nhân dân các xã, phường thực hiện:

1. Thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế đối với điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn quản lý.

2. Cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo quy định pháp luật.

3. Báo cáo định kỳ hoặc đột xuất tình hình cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Công an tỉnh để phối hợp quản lý.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương và cơ quan liên quan hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này; xử lý hoặc phối hợp xử lý vi phạm đối với hoạt động của đại lý Internet và điểm truy nhập Internet công cộng không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh.

b) Chủ trì, phối hợp phổ biến pháp luật; quản lý, kiểm tra hoạt động Internet và trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh.

c) Thông báo danh sách trò chơi điện tử trên mạng đã được cấp quyết định phát hành, bị thu hồi hoặc dừng hoạt động theo quy định pháp luật.

d) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định của Nghị định số 147/2024/NĐ-CP.

2. Công an tỉnh

a) Phối hợp thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động của đại lý Internet và điểm truy nhập Internet

công cộng không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh.

b) Chủ trì tham mưu các biện pháp quản lý thời gian hoạt động trong trường hợp ảnh hưởng đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội hoặc dịch bệnh có nguy cơ lây lan diện rộng.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

Tuyên truyền, phổ biến quy định pháp luật về sử dụng dịch vụ Internet, trò chơi điện tử công cộng cho học sinh, sinh viên; tăng cường giáo dục kỹ năng sử dụng Internet an toàn.

4. Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Thực hiện quản lý nhà nước đối với hoạt động của đại lý Internet và điểm truy nhập Internet công cộng không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn.

b) Thực hiện cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo quy định tại Điều 4 Quyết định này.

c) Công khai danh sách các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng được cấp hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động trên địa bàn.

d) Tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về hoạt động Internet và trò chơi điện tử công cộng đến các tổ chức, cá nhân và Nhân dân trên địa bàn.

đ) Phối hợp với các cơ quan liên quan trong công tác quản lý, kiểm tra, xử lý vi phạm đối với hoạt động Internet và trò chơi điện tử công cộng.

e) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo quy định của Nghị định số 147/2024/NĐ-CP.

5. Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ truy nhập Internet

a) Tuyên truyền, phổ biến quy định pháp luật; hướng dẫn các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin đối với các đại lý Internet và các điểm thuộc hệ thống quản lý.

b) Phối hợp rà soát, kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật về thời gian hoạt động và các điều kiện hoạt động của đại lý Internet và điểm truy nhập Internet công cộng không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử.

c) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định pháp luật.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 6 năm 2026. Quyết định số 21/2014/QĐ-UBND ngày 14/8/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau ban hành Quy định về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Cà Mau và Quyết định số 29/2019/QĐ-UBND ngày 18/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Cà Mau ban

hành kèm theo Quyết định số 21/2014/QĐ-UBND ngày 14/8/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

2. Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đã được cấp trước ngày Quyết định này có hiệu lực tiếp tục được sử dụng đến hết thời hạn ghi trong Giấy chứng nhận.

3. Trong quá trình triển khai, thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh, các tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet; chủ đại lý Internet; chủ điểm truy nhập Internet công cộng không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử; chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như khoản 4 Điều 6;
- Bộ VHTTDL;
- Cục KTVB&TCTHPL - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh (Đăng công báo);
- Lưu: VT, KGVX (TTH-02), KP340/5.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Ngô Vũ Thắng